

NGHỊ QUYẾT
Về phê chuẩn kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội,
quốc phòng – an ninh năm 2024

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ THANH TUYỀN
KHÓA XII – KỲ HỌP THỨ MƯỜI

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Sau khi xem xét Báo cáo số 1089 /BC-UBND ngày 03 tháng 11 năm 2023
và Tờ trình số 1160/TTr –UBND ngày 20 tháng 11 năm 2023 của UBND xã
Thanh Tuyền, báo cáo thẩm tra của các ban hội đồng nhân xã Thanh Tuyền và ý
kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân xã tán thành nội dung đánh giá tình hình, kết quả thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2023, phương hướng, nhiệm vụ và các chỉ tiêu, giải pháp chủ yếu năm 2024 nêu trong báo cáo của UBND xã, đồng thời Quyết nghị:

1. Về kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023

Năm 2023, trong bối cảnh tình hình còn khó khăn, kinh tế đối mặt với nhiều thách thức, thời tiết diễn biến bất thường, mưa lớn kéo dài, làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống của người dân, nhưng với sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân, UBND xã đã xây dựng kế hoạch tập trung chỉ đạo, lãnh đạo và điều hành trên các lĩnh vực, về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023; Giữ vững các tiêu chí nông thôn mới nâng cao đã đạt được đồng thời thực hiện các bước để phấn đấu đạt đô thị loại V; kiện toàn tổ chức và hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ của bộ máy chính quyền cấp xã, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động; đã tập trung chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội, giữ vững quốc phòng, an ninh, hầu hết các chỉ tiêu chủ yếu đều đạt và vượt kế hoạch đề ra.

Thu nhập bình quân đầu người đạt: 82,5 triệu đồng/người/năm; UBND xã Thanh Tuyền giữ vững các tiêu chí nông thôn mới nâng cao theo quyết định UBND tỉnh Bình Dương đã được công nhận tại Quyết định số 1110/QĐ-UBND ngày 28/4/2021 của UBND tỉnh Bình Dương.

Thu ngân năm 2023 ước đạt 30 tỷ 791 triệu đồng, đạt 127% so dự toán được giao (Trong đó thu mới: 690.519.000đồng/709.000.000đồng, đạt 97.39%). Chi ngân sách năm 2023 ước đạt 26 tỷ 413.triệu đồng, đạt 108% (Trong đó: Ước chi xây dựng cơ bản 5 tỷ 826 triệu, đạt 100 %, Chi thường xuyên là 20 tỷ 587triệu đồng, ước đạt 110%).

Công tác an sinh xã hội trên địa bàn xã được đảm bảo, Công tác quản lý an toàn vệ sinh thực phẩm được quan tâm. Chất lượng giáo dục có nhiều chuyển biến tích cực, thực hiện tốt các nhiệm vụ giáo dục – đào tạo. Các hoạt động văn hóa, thể thao được tổ chức từ xã đến ấp, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa tinh thần của nhân dân, 99,35% hộ được công nhận gia đình văn hóa; 11/11 ấp đạt 100% được công nhận ấp văn hóa. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, giao quân đạt 100% chỉ tiêu huyện giao. Tỷ lệ hòa giải thành đạt 92,86%. tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia 100%.

Bên cạnh những kết quả đạt được tuy nhiên tình hình kinh tế cũng còn gặp nhiều khó khăn, một số chỉ tiêu như thu mới ngân sách chưa đạt theo Nghị quyết đề ra (chỉ đạt 97,39%). Công tác quản lý quy hoạch đất đai, kế hoạch sử dụng đất chưa hiệu quả, quản lý xây dựng còn hạn chế, việc buôn bán lấn chiếm vỉa hè, xây dựng nhà ở, sử dụng đất sai quy định còn xảy ra. Công tác chuyển đổi số thực hiện đề án 06, thực hiện còn chậm so với tiến độ.

2. Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024

a) Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng dần tỷ trọng ngành công nghiệp và thương mại, dịch vụ; thúc đẩy phát triển sản xuất nông nghiệp kỹ thuật cao, nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm; nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới theo hướng đô thị văn minh; tăng cường công tác bảo vệ môi trường; đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, văn hóa và tinh thần của nhân dân; kiện toàn tổ chức và hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ của bộ máy chính quyền; tăng cường công tác quốc phòng, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, giao quân đạt 100%. Xây dựng lực lượng Công an từng bước chính quy, tinh nhuệ và hiện đại đủ khả năng giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong tình hình mới, nhằm giữ vững tiêu chí 19 về an ninh trật tự trong Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới; phong trào toàn dân bảo vệ ANTOQ được duy trì và hoạt động có hiệu quả, góp phần xây dựng và phát triển kinh tế, xã hội của địa phương.

Duy trì đạt xã phù hợp với trẻ em; duy trì và hoạt động có hiệu quả ban vận động vì sự tiến bộ phụ nữ, bình đẳng giới. Thực hiện tốt Luật phòng chống bạo hành gia đình, xã lành mạnh không có tệ nạn xã hội, địa bàn chuyển hóa mạnh.

Phát triển tốt công tác y dược cổ truyền và tỷ lệ khám chữa bệnh y học cổ truyền trên tổng số khám bệnh tại trạm đạt trên 40%. Tăng cường khám và chăm sóc sức khỏe nhân dân bằng y học cổ truyền.

b) Các chỉ tiêu chủ yếu

(Có phụ lục kèm theo)

c) Một số giải pháp chính

HĐND xã thống nhất với phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội năm 2024 theo báo cáo UBND xã, báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND xã, đồng thời nhấn mạnh một số giải pháp sau:

Các ngành, các ấp trên cơ sở Nghị quyết đại hội Đảng bộ xã, các chương trình hành động của Đảng ủy, Nghị quyết của HĐND xã và kế hoạch phát triển

**CÁC CHỈ TIÊU THỰC HIỆN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI,
QUỐC PHÒNG – AN NINH XÃ THANH TUYỀN NĂM 2024**

(Kèm theo Nghị quyết số: 63/NQ-HĐND ngày 20 tháng 12 năm 2023
của Hội đồng nhân dân xã Thanh Tuyền)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả thực hiện năm 2023	Chỉ tiêu Kế hoạch giao năm 2024
Các chỉ tiêu kinh tế:				
1	Thu nhập bình quân đầu người	triệu đồng	82,5	85
2	Tổng thu ngân sách	tỷ đồng	127%	29,557
	Trong đó thu mới ngân sách	tỷ đồng	97,3% (chưa đạt, cuối năm sẽ đạt)	991
3	Tổng chi ngân sách	tỷ đồng	108%	28,791
4	Tỷ lệ hộ dân sử dụng điện	%	100	99,99
5	Diện tích nhà ở bình quân	m ² /người	34,3	34,3
6	Xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao	Đạt	Duy trì đạt	Duy trì đạt
7	Tỷ lệ tuyến đường do xã quản lý được nhựa hóa, bê tông xi măng	%		42,56
8	Hòa giải thành	%	92,86%	90
9	Tỷ lệ người dân được PBPL	%	93	93
Chỉ tiêu về xã hội:				
10	Tạo việc làm cho lao động.	Lao động	505	550
11	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	90,3%	90
12	Tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia	%	100%	100
13	Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp các cấp đạt:	%		100
	Trẻ 5 tuổi ra lớp		100%	100
	Trẻ 6 tuổi vào lớp 1		100%	100
	Tiểu học		100%	100
	Trung học cơ sở		100%	100

	Trung học phổ thông		100%	100
14	Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi thể nhẹ cân	%	1,87%	<2
15	Tỷ lệ hộ nghèo	%	0,03%	<2
16	Tỷ suất sinh	%0	8,85%	<9
17	Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên	%	0,63%	0,65
18	Tỷ lệ dân số tham gia Bảo hiểm y tế	%	97,58%	97,5
19	Xã có bác sĩ phục vụ	Đạt	Đạt	Đạt
20	Xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế	Đạt	Đạt	Đạt
21	Hộ gia đình đạt gia đình văn hóa.	%	99,35%	99,5
22	Áp đạt văn hóa	%	100	100
23	Đơn vị đạt đơn vị văn hóa.	Đạt	Thực hiện theo Hướng dẫn 58/HD-TLĐ ngày 10/5/2022 quy định 2 năm xét 1 lần	Đạt
24	Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới nâng cao	Đạt	Đạt	Duy trì Đạt
25	Khu nhà trọ văn hóa.	%	20/20	25/25
26	Giảm số vụ bạo lực gia đình so với năm 2021.	Giảm %	Không xảy ra	Không xảy ra
27	Số hộ gia đình, số người thường xuyên tham gia tập luyện thể dục, thể thao.	%	39,36- 39,54	39,36- 39,54
28	Tỷ lệ người lao động trong độ tuổi lao động tham gia bảo hiểm xã hội	%		78
29	Tỷ lệ trường THPT, THCS có sử dụng sổ liên lạc điện tử	%		100
30	Tỷ lệ dân cư có hồ sơ sức khỏe điện tử	%	30 ↓	65,2
31	Tỷ lệ tuyến đường xã được đặt tên đường	%		100
Chỉ tiêu về môi trường				
32	Tỷ lệ dân cư sử dụng nước sạch và nước hợp vệ sinh	%	100	100
	Trong đó, tỷ lệ hộ sử dụng	%	85	85

